TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THOẠI SƠN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2019/DS-ST
Ngày: 17/9/2019
V/v tranh chấp "Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đức

2. Bà Diệp Thị Thu Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thanh Thúy – Là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn: Bà Bùi Phương Anh – Kiểm sát viên.

Từ ngày 13 và đến ngày 17 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 74/2019/TLST-DS ngày 07/5/2019 về tranh chấp "Hợp đồng tín dụng" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 184/2019/QĐXXST-DS ngày 07/8/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 126/2019/QĐST-DS ngày 26/8/2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần V

Trụ sở: Số 89 L, phường L, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ liên lạc: Tầng 2, 96 C, phường 4, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hùng Q – chức vụ: Chuyên viên tố tụng.

- Bị đơn: Ông Phan Thanh T, sinh năm 1970

Địa chỉ: ấp S, xã V, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Q có mặt. Bị đơn ông T vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Hùng Q trình bày:

Ngân hàng thương mại cổ phần V đã cấp tín dụng cho ông Phan Thanh T. Theo đó hợp đồng tín dụng mà ông T đã ký với ngân hàng là: Hợp đồng tín dụng giải ngân ngày 01/10/2016 (căn cứ theo giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn ngày 19/9/2016) số tiền vay 21.000.000 đồng, thời hạn vay 24 tháng, mục đích vay bổ sung kinh doanh.

Quá trình thực hiện hợp đồng, khách hàng vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng tín dụng đã ký. Phía ngân hàng đã nhiều lần liên hệ và tạo điều kiện cho ông T thanh toán nhưng ông T cố tình tránh né không thục hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng.

Nay Ngân hàng thương mại cổ phần V yêu cầu ông Phan Thanh T phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán ngay một lần toàn bộ nợ gốc, lãi tạm tính đến hết ngày 13/9/2019 là 51.067.330 đồng (trong đó nợ gốc là 19.821.951 đồng, nợ lãi là 31.245.379 đồng).

* Về phía bị đơn ông Phan Thanh T: Tòa án đã tống đạt và niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật cho ông T nhưng từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay ông T vắng mặt và không có văn bản nào thể hiện ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa:

Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự. Xác định đúng mối quan hệ pháp luật, thụ lý và giải quyết đúng theo quy định tại Điều 26, 35, 196 Bộ luật tố tụng dân sự. Thời hạn chuẩn bị xét xử đúng theo Điều 203 và Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về xét xử sơ thẩm vụ án.

+ Về chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật. Riêng bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do tại các phiên họp, hòa giải và tại phiên tòa nên đã từ bỏ quyền của mình.

+ Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 91, 94 và 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Phan Thanh T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền tổng cộng vốn lãi là 51.067.330 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ngân hàng thương mại cổ phần V có đơn khởi kiện yêu cầu ông Phan Thanh T phải trả nợ theo giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn. Xét, đây là quan hệ tranh chấp dân sự về hợp đồng tín dụng nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Bị đơn ông Phan Thanh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông T.

[3] Về nội dung tranh chấp: Theo giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn số 20160930-101066-5563 ngày 19/9/2016 do phía nguyên đơn cung cấp có đủ cơ sở để xác định ông Phan Thanh T có vay của Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền là 21.000.000 đồng, thời hạn vay 24 tháng và lãi suất là 40%/năm. Theo nguyên đơn thì từ khi vay đến nay ông T chỉ trả được 1.178.049 đồng tiền gốc và 2.815.512 đồng tiền lãi, số còn lại đến nay vẫn chưa thanh toán. Hội đồng xét xử xét thấy, giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn được các bên xác lập trên cơ sở tự nguyện, hình thức và nội dung các bên ký kết không trái với quy định của pháp luật do đó làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên. Việc ông T vay tiền nhưng không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như đã thỏa thuận là đã vi phạm hợp đồng nên ngân hàng yêu cầu ông T trả tiền vốn vay 19.821.951 đồng là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Về lãi suất: Do ông Phan Thanh T chậm thanh toán nên đã vi phạm nghĩa vụ theo cam kết nên ngân hàng yêu cầu thanh toán số tiền lãi tính đến ngày 13/9/2019 là 31.245.379 đồng (trong đó lãi trong hạn là 3.303.831 đồng, lãi quá hạn 30.757.061 đồng). Xét thấy, việc thỏa thuận lãi suất theo giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn giữa các bên là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và Thông tư số 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng nhà nước nên yêu cầu của nguyên đơn về lãi suất được chấp nhận.

[5] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91, Điều 94 và khoản

2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Thông tư số 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng nhà nước; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần V.

Buộc ông Phan Thanh T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền tổng cộng vốn lãi là 51.067.330 đồng (năm mươi mốt triệu không trăm sáu mươi bảy ngàn ba trăm ba mươi đồng).

Ông Phan Thanh T còn phải chịu lãi phát sinh theo giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn số 20160930-101066-5563 ngày 19/9/2016 kể từ ngày 14/9/2019 cho đến khi thi hành án xong.

2. Về án phí:

- Ông Phan Thanh T phải chịu 2.553.366 đồng (hai triệu năm trăm năm mươi ba ngàn ba trăm sáu mươi sáu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng thương mại cổ phần V không phải chịu án phí nên được hoàn lại 1.118.000 đồng (một triệu một trăm mười tám ngàn đồng) tiền tạm ứng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000165 ngày 07/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Ngân hàng thương mại cổ phần V có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Phan Thanh T có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã (thị trấn) nơi cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKS huyện Thoại Sơn;
- Chi Cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Các đương sự
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Hoài Lâm